

(Nếu nhiệm vụ có mang nội dung bí mật nhà nước,  
đồng dấu xác định độ mật của nhiệm vụ tại đây)

Hải Dương, ngày 30 tháng 06 năm 2016

**PHIẾU THÔNG TIN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐANG TIẾN HÀNH  
SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

1	Tên Đề tài/Dự án: Sản xuất thử và trình diễn giống lúa mới Đột biến tám xoan Hải Dương, siêu lúa TL12 có khả năng chống chịu sâu bệnh cho hiệu quả kinh tế cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương.
2	Cấp quản lý nhiệm vụ: <input type="checkbox"/> Quốc gia <input type="checkbox"/> Bộ <input checked="" type="checkbox"/> Tỉnh <input type="checkbox"/> Cơ sở
3	Mức độ bảo mật: <input checked="" type="checkbox"/> Bình thường <input type="checkbox"/> Mật <input type="checkbox"/> Tối mật <input type="checkbox"/> Tuyệt mật
4	Mã số nhiệm vụ (nếu có): NN.07.TTTV.15-16
5	Tên tổ chức chủ trì: <b>CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG CÂY TRỒNG HẢI DƯƠNG</b> Họ và tên thủ trưởng: Trịnh Huy Đang Tỉnh/thành phố: Hải Dương Chức vụ: Tổng Giám đốc Fax: Địa chỉ: Km4, đường Nguyễn Lương Bằng, TP. Hải Dương Điện thoại: 03203 893 319 Website:
6	Cơ quan chủ quản: UBND tỉnh Hải Dương
7	Chủ nhiệm nhiệm vụ: Họ và tên: Trịnh Huy Đang Giới tính: Nam Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Chức danh khoa học: Kỹ sư Chức vụ: Tổng giám đốc Điện thoại: 0913 295571 Fax: E-mail: trinhhuydang@yahoo.com.vn
8	Danh sách cá nhân tham gia đề án (ghi họ tên, chức danh khoa học và học vị): Trịnh Huy Đang, Kỹ sư Vũ Thị Hà, Thạc sỹ Nguyễn Trọng Khanh, Thạc sỹ Nguyễn Hữu Hỷ, Thạc sỹ Nguyễn Văn Độ, Kỹ sư Nguyễn Thị Hồng Hà, Cử nhân Vũ Thuý Hằng, Kỹ sư Hồ Xuân Võ, Kỹ sư
9	<b>Mục tiêu nghiên cứu:</b> - Chọn lọc, duy trì và sản xuất thử giống lúa Đột biến tám xoan Hải Dương và giống lúa siêu cao sản TL12, chống chịu sâu bệnh để bổ sung vào cơ cấu mùa vụ các giống lúa chất lượng và giống lúa cao sản của tỉnh Hải Dương. - Xây dựng mô hình sản xuất gieo cấy 2 giống lúa ngắn ngày, chất lượng hàng hóa nâng cao hiệu quả kinh tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương.
10	<b>Tóm tắt nội dung nghiên cứu chính trong năm 2016:</b> Tiếp tục chọn lọc, duy trì và nhân giống lúa Đột biến tám xoan Hải Dương và TL12 <b>a- Thời vụ:</b> Xuân muộn và Mùa sớm <b>b- Qui mô và giống lúa:</b> - Qui mô: 4 ha/2 giống/ vụ Xuân. Mỗi xí nghiệp 2 ha/giống/ vụ Xuân.

	<p>- Giống sản xuất: Đột biến tám xoan Hải Dương và TL12.</p> <p><b>c- Địa điểm:</b> Xí nghiệp giống cây trồng Kim Thành, huyện Kim Thành và Xí nghiệp giống cây trồng Nam Sách, huyện Nam Sách.</p> <p><b>d- Các chỉ tiêu đánh giá:</b> Ngày gieo, ngày cấy, tuổi mạ cấy, ngày lúa bắt đầu đẻ nhánh, kết thúc đẻ nhánh, chiều cao cây (cm), TGST (ngày), ngày trổ, ngày chín; Năng suất và các yếu tố cấu thành năng suất và độ thuần đồng ruộng.</p> <p>Tiếp tục xây dựng mô hình trình diễn 2 giống lúa mới Đột biến tám xoan Hải Dương và siêu lúa TL12.</p> <p><b>a- Thời vụ:</b> vụ Xuân muộn và vụ Mùa sớm.</p> <p><b>b- Qui mô và giống lúa tham gia mô hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Qui mô: 200 ha. Mỗi huyện 10 ha/xã/điểm x 2 giống x 2 vụ x 5 huyện = 200 ha.</li> <li>+ Xuân 2016: 100 ha, trong đó giống ĐBTXHD: 50 ha, giống TL12: 50 ha.</li> <li>+ Mùa 2016: 100 ha, trong đó giống ĐBTXHD: 50 ha, giống TL12: 50 ha.</li> </ul> <p>- Giống lúa tham gia mô hình: Đột biến tám xoan Hải Dương, giống đối chứng Bắc thơm số 7 và TL12, giống đối chứng Q5.</p> <p><b>c- Địa điểm:</b> 5 huyện Tứ Kỳ, Cẩm Giàng, Kim Thành, Gia Lộc và Ninh Giang</p> <p><b>d- Các chỉ tiêu theo dõi và đánh giá:</b> Ngày gieo, ngày cấy, TGST (ngày), ngày trổ, ngày chín; Năng suất và các yếu tố cấu thành năng suất và độ thuần đồng ruộng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá sâu bệnh trên đồng ruộng:</li> <li>+ Vụ xuân 2016: đối tượng sâu bệnh hại chính gồm sâu cuốn lá, đục thân, rầy nâu; bệnh khô vằn, đạo ôn...</li> <li>+ Vụ mùa 2016: đối tượng sâu bệnh hại chính gồm sâu đục thân, cuốn lá, rầy nâu; bệnh khô vằn, bạc lá...</li> </ul> <p>- Đánh giá chất lượng 2 giống lúa Đột biến tám xoan Hải Dương và TL12.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vụ xuân 2016: đánh giá chất lượng 2 giống ĐBTX HD và TL12 (VCU)</li> <li>+ Vụ mùa 2016: đánh giá chất lượng 2 giống ĐBTX HD và TL12 (DUS).</li> </ul> <p>+ Các chỉ tiêu đánh giá: Mùi thơm, độ mềm, độ dính, độ bóng, độ ngon, Tỷ lệ gạo lật (%), Gạo xát (%), Dài hạt gạo (mm), Tỷ lệ dài/rộng hạt gạo, Độ bền gel, Nhiệt độ hóa hồ, Tỷ lệ trắng trong (%), Hàm lượng Amylose (%), Độ bạc bụng.</p> <p>+ Địa điểm: tại Trung tâm khảo nghiệm giống sản phẩm cây trồng Quốc gia số 6 Nguyễn Công Trứ, Hà Nội.</p> <p>Tiếp tục hoàn thiện quy trình nhân giống và thâm canh giống lúa Đột biến tám xoan Hải Dương và TL12.</p>
11	<p><b>Lĩnh vực nghiên cứu<sup>(3)</sup>:</b> Khoa học Nông nghiệp</p>
12	<p><b>Mục tiêu kinh tế xã hội của nhiệm vụ<sup>(4)</sup>:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng đào tạo cho 10- 15 cán bộ kỹ thuật trồng trọt của Công ty TNHH MTV giống cây trồng tỉnh và một số phòng nông nghiệp huyện về kỹ thuật thâm canh hai giống lúa Đột biến tám xoan Hải Dương và TL12 kháng đạo ôn, hạn chế bạc lá, rầy nâu và chất lượng.</li> <li>- Thông qua đề tài lúa đó lựa chọn ra được giống lúa kháng đạo ôn, bạc lá, rầy nâu và chất lượng, do vậy giảm được chi phí phun thuốc bệnh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, hạn chế độc hại đối với người sản xuất lúa trên địa bàn Tỉnh.</li> <li>- Hiệu quả kinh tế - xã hội:</li> <li>+ Xây dựng mô hình trình diễn 308 ha/2 năm giống lúa mới Đột biến tám xoan Hải Dương, TL12 sẽ tăng năng suất 10-15% so với 2 giống đối chứng BT7 và Q5. Dự kiến đạt 5.500 kg/ha x 308 ha = 1.694.000 tấn thóc x 8.000 đ/kg mang lại hiệu quả kinh tế ước đạt 1,355 tỷ đồng.</li> <li>+ Góp phần mở rộng được diện tích gieo cấy giống lúa năng suất, chất lượng thành vùng sản xuất lúa hàng hoá tập trung cho hiệu quả kinh tế nâng cao thu nhập cho người sản xuất 10%.</li> <li>+ Góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường do chọn tạo được giống lúa chống chịu sâu</li> </ul>

	bệnh.
13	<p><b>Phương pháp thực hiện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các mô hình sản xuất thử được bố trí theo phương pháp bố trí thí nghiệm ngoài đồng ruộng của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành.</li> <li>- Theo dõi các đặc tính của giống sinh trưởng phát triển, đặc điểm nông sinh học, mức độ nhiễm sâu bệnh. Năng suất và các yếu tố cấu thành năng suất lúa được đánh giá theo phương pháp của Viện nghiên cứu lúa quốc tế IRRI, 2002.</li> <li>- Phương pháp chọn điểm: lựa chọn điểm được quy vùng tập trung, với diện tích từ 5-10 ha/điểm, có đủ điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực, kỹ thuật tốt, sự phối hợp tốt giữa Ban chủ nhiệm đề tài với các huyện, HTX và chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn kỹ thuật để thực hiện đạt mô hình có hiệu quả kinh tế cao.</li> <li>- Đánh giá mùi thơm lá và nội nhũ:</li> <li>- Đánh giá mức độ thơm trên lá của các giống lúa TBKT mới bằng cách lấy hỗn hợp 15 lá theo đường chéo 5 điểm, mỗi điểm lấy 3 lá. Giai đoạn sau lấy khác cây giai đoạn trước đã lấy. Cắt nhỏ cho vào ống nghiệm có chứa dung dịch KOH 1% trong vòng 10 phút sau đó mở nút, đánh giá cảm quan (ngửi) và cho điểm theo thang điểm của IRRI, 1996. Giai đoạn đánh giá là giai đoạn mạ, đẻ nhánh rõ, trổ.</li> <li>- Đánh giá mức độ thơm trên nội nhũ: Lấy hỗn hợp 50 hạt trên 10 cá thể theo đường chéo 5 điểm, mỗi điểm 2 cá thể. Bóc loại bỏ vỏ trấu và nghiền nhỏ bằng cối sứ rồi cho vào ống nghiệm có chứa dung dịch KOH 1,7% rồi cho vào tủ định ôn ở 50<sup>0</sup>C trong vòng 10 phút, sau đó đánh giá cảm quan và cho điểm theo thang điểm của IRRI, 1996.</li> <li>- Đánh giá chất lượng gạo: phương pháp đánh giá 10TCN - 590: 2004</li> <li>- Đánh giá chất lượng cơm theo phương pháp đánh giá của Bộ Nông nghiệp và PTNT (10-TCN-590-2004).</li> <li>- Đánh giá khả năng chống chịu bệnh đạo ôn, bạc lá và rầy nâu theo thang điểm 5 cấp của Viện nghiên cứu lúa quốc tế IRRI.</li> <li>- Tính toán thu thập số liệu và sử lý bằng phần mềm Excel.</li> </ul>
14	<p><b>Sản phẩm khoa học dự kiến</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giống cây trồng.</li> <li>- Qui trình sản xuất hạt giống lúa và thâm canh 2 giống lúa TBKT mới Đột biến tám xoan Hải Dương và TL12 chất lượng gạo thơm, chống chịu bệnh đạo ôn, bạc lá và rầy nâu tại một số vùng sinh thái trên địa bàn tỉnh Hải Dương.</li> </ul>
15	<p><b>Địa chỉ và quy mô ứng dụng dự kiến:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước tiên Công ty TNHH MTV giống cây trồng Hải Dương chuyển giao cho các huyện có nhiều chân đất vằn cao, vằn, có cơ cấu trồng rau màu vụ Đông; vùng lúa sản xuất có nhiều diện tích gieo cấy giống chất lượng như các huyện Nam Sách, huyện Tứ Kỳ, huyện Ninh Giang, huyện Kim Thành, huyện Gia Lộc..., với quy mô 308 ha trong 2 năm 2015-2016.</li> </ul>
16	Thời gian thực hiện: 2016
17	<p>Kinh phí được phê duyệt: Tổng kinh phí: 1.109.000.000 đ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh phí năm 2015: 534, 0 triệu đồng</li> <li>- Kinh phí năm 2016: 575, 0 triệu đồng</li> </ul>
18	Quyết định phê duyệt: số 235/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2016
19	Hợp đồng thực hiện: số 01/2016/HĐ-NN ngày 22/ 01/ 2016